TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 11-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tòng

2. Ông Mai Đức Danh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2022/TLST-HS ngày 19/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 30/12/2022 đối với bị cáo:

Lê Thanh H - Sinh năm 1973, tại phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; Con ông: Lê Văn H -Sinh năm 1947 và con bà: Trần Thị T - Sinh năm 1954; Có vợ: Hoàng Thị T - Sinh năm 1974; Có 03 con; lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Công ty Điện lực Thanh Hóa

Địa chỉ: Số 96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn M - Sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 58 phố C, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa *(Theo văn bản ủy quyền số 12/UQ –PCTH ngày 18/08/2022)*

** Người có quyền lợi quan*: Anh Phạm Văn N – Sinh năm: 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

** Người làm chứng*:

1. Ông Lê Văn D - Sinh năm 1964 (vắng mặt)

2. Ông Lê Văn L- Sinh năm 1969 (vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

3. Anh Lê Văn Ý – Sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố G, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh H biết tại khu vực bãi đất trống, thuộc tổ dân phố G, phường T có 02 cây cột điện của Công ty Điện lực Thanh Hóa đã tháo dỡ dây điện và được nối với nhau bằng 01 bộ xà pi dài 05m hình chữ U làm bằng 02 thanh sắt, nên H nảy sinh ý định trộm cắp sắt ở 02 cây cột điện trên để bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 24/5/2022, H đến nhà ông Lê Văn D, tại đây H nói dối với ông D và ông Lê Văn L với ông D là H xin được 02 cây cột điện ở khu vực bãi đất trống, thuộc tổ dân phố G, phường T và thuê ông D, ông L đập bê tông bên ngoài 02 cây cột điện để H lấy sắt bên trong đem đi bán, thì được ông D và ông L đồng ý, rồi cả ba hẹn gặp nhau tại vị trí 02 cây cột điện hồi 14 giờ 00 phút ngày 26/5/2022 để thực hiện.

Sau khi thuê được ông D và ông L đập bê tông cột điện, ngày 25/5/2022, H đến nhà anh Lê Văn Y là em trai của H ở cùng tổ dân phố mượn chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 36C1-111.55 và 01 xe kiến an, 01 máy nổ, 01 máy cưa sắt làm công cụ, phương tiện trộm cắp. Tuy nhiên H không nói cho anh ý biết mục đích mượn các phương tiện và vật dụng này.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/5/2022, H và ông D, ông L đi đến vị trí 02 cây cột điện ở khu vực bãi đất trống, thuộc tổ dân phố G, phường T như đã hẹn. Khi đi H đem theo các công cụ, phương tiện đã mượn của anh Y, còn ông D và ông L mỗi người mang theo 01 chiếc búa tạ. Tại đây, ông D và ông L dùng búa tạ đập phá phần bê tông dưới chân 02 cây cột điện, sau đó H dùng máy cưa sắt cắt phần sắt bên trong hạ 02 cây cột điện xuống, rồi ông D và ông L tiếp tục đập phá phần bê tông của 02 cây cột điện để lấy cốt sắt bên trong, còn H dùng máy cưa sắt cắt bộ xà pi nối 02 cây cột điện. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, ông D và ông L vẫn chưa đập xong bê tông của 02 cây cột điện nên cả ba dừng lại và hẹn 04 giờ ngày 27/5/2022 tiếp tục đến làm tiếp. Ông D đi về trước, còn H và ông L ở lại đưa bộ xà pi lên xe kiến an, rồi dùng xe mô tô kéo xe kiến an phía sau chở bộ xà pi đến cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình anh Phạm

Văn N ở tổ dân phố D, phường X, thị xã N, bán bộ xà pi cho anh N cân được 49kg, với số tiền 490.000 đồng.

Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 27/5/2022, theo như đã hẹn H và ông D, ông L tiếp tục ra vị trí 02 cây cột điện dùng búa tạ đập phần bê tông còn lại của 02 cây cột điện. Sau khi đập phá bê tông xong, lúc này khoảng 07 giờ 00 phút cùng ngày, H dùng máy cưa sắt cắt các thanh cốt sắt bên trong cột điện đưa lên xe kiến an. Ông D đi về trước, còn H và ông L chở số sắt trên đến cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình anh Phạm Văn N cân được 230kg, bán cho anh N được số tiền 2.300.000 đồng, sau đó H trả tiền công cho ông D và ông L mỗi người 500.000 đồng. Số tiền còn lại, H sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS, ngày 07/9/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn kết luận: 02 cây cột điện và 01 bộ xà pi của Công ty Điện lực Thanh Hóa nêu trên trị giá 2.511.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Lê Thanh H đã thành khẩn khai báo hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đối với ông Lê Văn L và ông Lê Văn D là người được Lê Thanh H thuê đập bê tông cột điện để lấy sắt, do H nói dối 02 cây cột điện là H xin được nên những người này không biết nguồn gốc 02 cây cột điện là tài sản H trộm cắp. Vì vậy ông L và ông D không đồng phạm với H trong vụ án.

Đối với anh Lê Văn Y, là người cho Lê Thanh H mượn xe mô tô, xe kiến an, máy nổ, máy cưa, tuy nhiên anh Y cũng không biết H sử dụng thiết bị xe, máy của mình làm công cụ, phương tiện phạm tội nên anh Ý không vi phạm pháp luật.

Đối với anh Phạm Văn N, quá trình điều tra xác định, khi mua số sắt của H bán, do H nói số sắt này lấy được từ 02 cây cột điện H xin trước đó, anh N không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có, nên anh N không phạm tội. Sau khi biết thông tin về tài sản, anh N đã tự giác giao nộp số sắt đã mua của H vào ngày 27/5/2022.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 230kg sắt (do anh Phạm Văn N giao nộp).

- 01 búa tạ, cán búa được làm bằng gỗ bạch đàn dài 80cm, đầu búa được làm bằng sắt, kích thước (13x5x5)cm (do ông Lê Văn Lgiao nộp)

- 01 búa tạ, cán búa được làm bằng gỗ bạch đàn dài 68cm, đầu búa được làm bằng sắt, kích thước (15x7)cm (do ông Lê Văn D giao nộp).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu NOVO, màu sơn xanh trắng, BKS 36C1-111.55, số khung DB10DY164892, số máy 1DB116490101 kèm theo đăng ký xe; 01 xe kiến an màu xám làm bằng sắt; 01 máy nổ chạy bằng xăng, vỏ màu vàng có

dòng chữ SUZUKIGENER; 01 máy cưa sắt màu xanh có dòng chữ màu cam BOSCH, máy không có lưỡi (do anh Lê Văn Y giao nộp).

Sau khi định giá tài sản xác định thiệt hại và làm rõ nguồn gốc tài sản, phương tiện, giấy tờ, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản, phương tiện, giấy tờ trên cho chủ sở hữu là Công ty Điện lực Thanh Hóa, ông Lê Văn L, ông Lê Văn D và anh Lê Văn Y.

Riêng bộ xà pi bằng sắt, anh Phạm Văn N khai sau đó đã bán cho một người phụ nữ không quen biết được số tiền 539.000 đồng, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Điện lực Thanh Hóa đã nhận lại 230kg sắt và 441.000 đồng do Lê Thanh H tự nguyện bồi thường thiệt hại; Anh Phạm Văn N đã nhận lại 2.300.000 đồng do Lê Thanh H hoàn trả và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về dân sự.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSNS ngày 16/12/2022 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Thanh H .

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Thanh H từ 08 tháng đến 10 tháng nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Công ty Điện lực Thanh Hóa 230 kg sắt và 441.000 đồng.

+ Ông Phạm Văn N 2.300.000 đồng.

+ Anh Lê Văn D 01 búa tạ, cán búa được làm bằng gỗ bạch đàn dài 80cm, đầu búa được làm bằng sắt, kích thước (15x7) cm

+ Anh Lê Văn L 01 búa tạ, cán búa được làm bằng gỗ bạch đàn dài 68cm, đầu búa được làm bằng sắt, kích thước (13x5x5) cm.

+ Anh Lê Văn Ý 01 xe mô tô nhãn hiệu NOVO, màu sơn xanh trắng, BKS 36C1-111.55, số khung DB10DY164892, số máy 1DB116490101 kèm theo đăng ký xe; 01 xe kiến an màu xám làm bằng sắt; 01 máy nổ chạy bằng xăng, vỏ màu vàng có dòng chữ SUZUKIGENER; 01 máy cắt sắt cầm tay màu xanh có dòng chữ màu cam BOSCH, máy không có lưỡi.

Công ty Điện lực Thanh Hóa, ông Lê Văn L ông Lê Văn D, anh Lê Văn Y và anh Phạm Văn N đã nhận lại tiền, các tài sản nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét

- Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được "Trộm cắp tài sản" là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do lười biếng, muốn hưởng thụ mà lại không chịu lao động nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, với nhân thân các bị cáo như trên, hơn nữa bị cáo có lai lịch rõ ràng, có nơi trú ổn định; là người dân lao động nên nhận thức pháp luật ít nhiều còn hạn chế, nhất thời phạm tội. Căn cứ vào pháp luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng phù hợp với

Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đủ răn đe, giáo dục bị cáo và để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật để tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Công ty Điện lực Thanh Hóa 230 kg sắt và 441.000 đồng.

+ Ông Phạm Văn N 2.300.000 đồng.

+ Anh Lê Văn D 01 búa tạ, cán búa được làm bằng gỗ bạch đàn dài 80cm, đầu búa được làm bằng sắt, kích thước (15x7) (cm

+ Anh Lê Văn L 01 búa tạ, cán búa được làm bằng gỗ bạch đàn dài 68cm, đầu búa được làm bằng sắt, kích thước (13x5x5) cm.

+ Anh Lê Văn Y 01 xe mô tô nhãn hiệu NOVO, màu sơn xanh trắng, BKS 36C1-111.55, số khung DB10DY164892, số máy 1DB116490101 kèm theo đăng ký xe; 01 xe kiến an màu xám làm bằng sắt; 01 máy nổ chạy bằng xăng, vỏ màu vàng có dòng chữ SUZUKIGENER; 01 máy cắt sắt cầm tay màu xanh có dòng chữ màu cam BOSCH, máy không có lưỡi.

Công ty Điện lực Thanh Hóa, ông Lê Văn L, ông Lê Văn D, anh Lê Văn Y và anh Phạm Văn N đã nhận lại tiền, các tài sản nói trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Thanh H .

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Lê Thanh H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lê Thanh H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã (phường) nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tĩnh **Lê Thị Lâm** **Lê Thị Hạnh**